

(Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **196** /QĐ-THADS

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 3751/QĐ-BTP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (theo biểu số 01, 02 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Thủ trưởng các Phòng chuyên môn và các Phòng THADS Khu vực thuộc Thi hành án dân sự tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Cy

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý THADS (để b/c);
- Các Phó trưởng THA (để biết);
- Trang thông tin điện tử THADS;

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Vũ Quang Hiện

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính



Đơn vị: **THÀNH AN DÂN SỰ TỈNH ĐỒNG THÁP**

Chương: **014**

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số **196/QĐ-THADS** ngày 19 tháng 01 năm 2026 của
Trưởng Thị hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	8.898.000
II	Số nộp Tổng cục	
III	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
IV	Số phí, lệ phí nộp NSNN	8.898.000
B	Dự toán chi NSNN	
I	Nguồn ngân sách trong nước	76.925.120
1	Chi quản lý hành chính	76.925.120
1.1	KP thực hiện chế độ tự chủ	60.916.190
1.2	KP không thực hiện chế độ tự chủ	16.008.930
	Trong đó quỹ khen thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (nguồn 18)	2.768.190
C	Số thu, chi nguồn bổ cộc	
I	Nguồn ngân sách trong nước	1.025.234
1	Dự toán thu	1.025.234
2	Dự toán chi (bao gồm cả số năm trước chuyển sang)	153.481

Ca